

NHÀ NÔNG CẦN BIẾT

Kỹ thuật phòng trừ rầy nâu, rầy lưng trắng hại lúa xuân

Hiện nay rầy cám lúa 2 đang nở rộ và gây hại lúa Xuân. Toàn tỉnh đã có 180 ha nhiễm rầy, trong đó 3,6 ha nhiễm nặng với mật độ cục bộ rất cao (từ 8.000-10.000 con/m²), phân bố chủ yếu tại huyện Văn Bàn, Bảo Yên và rải rác tại Bảo Thắng, Bát Xát và TP Lào Cai. Rầy hiện đang phổ biến là rầy cám từ tuổi 1 đến tuổi 3, đây là thời điểm phòng trừ rầy hiệu quả nhất, nếu không khẩn trương chỉ đạo phòng trừ, sau 5-7 ngày nữa rầy phát triển lên tuổi lớn, sức gây hại mạnh, khả năng đề kháng cao sẽ khó phòng trừ, nguy cơ gây cháy rầy trên diện rộng, ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng và năng suất lúa Xuân. Dự báo trong tháng 5 cây lúa bước vào giai đoạn làm đòng – trổ với điều kiện khí hậu nắng nóng, ẩm độ cao kéo dài sẽ là điều kiện thuận lợi cho rầy phát triển với mật độ cao, nếu không chủ động phòng trừ kịp thời rầy sẽ lây lan trên diện rộng gây cháy rầy ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng.

Để hạn chế tối đa thiệt hại do rầy gây hại trên cây lúa, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Lào Cai hướng dẫn người nông dân nhận biết và áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng trừ kịp thời. Cụ thể:

*** Rầy nâu:** Đặc điểm gây hại: Rầy cám và rầy trưởng thành cánh dài hoặc cánh ngắn đều chích hút nhựa cây lúa gây ra hiện tượng cháy rầy khi mật số cao. Rầy nâu là môi giới truyền vi rút gây bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá cho cây lúa.

*** Rầy lưng trắng:** Đặc điểm gây hại: Rầy trưởng thành và rầy non đều hút nhựa cây từ dảnh và lá lúa. Nếu rầy gây hại vào giai đoạn lúa trổ bông làm cho số lượng bông và chiều dài bông giảm, hạt lúa bị lép, lửng và làm chậm quá trình chín của hạt. Rầy lưng trắng là môi giới chính truyền bệnh vi rút lùn sọc đen cho lúa.



Biện pháp phòng trừ rầy nâu, rầy lưng trắng: Sử dụng các giống lúa kháng rầy; Không trồng lúa liên tục trong năm, bảo đảm thời gian cách ly giữa hai vụ lúa ít nhất 20-30 ngày, không để vụ lúa chết; Không gieo cấy quá dày, bón cân đối N, P, K, tránh bón thừa phân đạm; Duy trì mực nước thích hợp để hạn chế rầy nâu chích hút thân cây lúa; Thường xuyên thăm đồng phát hiện sớm sự xuất hiện của rầy trên cây lúa (phải vạch gốc lúa để xem); Khi phát hiện rầy nâu trên đồng ruộng với mật độ 1.000 – 2.000 con/m² (giai đoạn trước trổ) hoặc 500-1.000 con/m² (giai đoạn sau trổ) thì phải phun thuốc trừ rầy. Khi phun thuốc phải tuân thủ theo nguyên tắc “4 đúng”: đúng thuốc, đúng nồng độ - liều lượng, đúng lúc và đúng cách.

Lưu ý:

- Không nên phun thuốc trừ sâu định kỳ sẽ làm mất đi nguồn thiên địch trên đồng ruộng.
- Luân phiên sử dụng các thuốc bảo vệ thực vật khác nhau để tránh tình trạng kháng thuốc./.

Nguyễn Thị Thanh Nga - Chi cục Trồng trọt và BVTV

Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng cho động vật thủy sản

Đối với cơ sở sản xuất giống: Bố trí ao nuôi có điều kiện tốt nhất tại cơ sở, bổ sung nước đảm bảo số lượng nước, chất lượng nước phù hợp với sinh trưởng, phát triển của cá bố mẹ. Tăng cường công tác phòng bệnh vào thời điểm nắng nóng. Khuyến khích sử dụng các chế phẩm xử lý môi trường, điều chỉnh lượng thức ăn hàng ngày cho từng đối tượng theo diễn biến thời tiết, tránh dư thừa thức ăn, gây ô nhiễm môi trường. Không nên xuất bán hay vận chuyển cá giống trong những ngày nắng nóng cao điểm.

Đối với nuôi cá trong ao hồ: Thả bèo tây (bèo lục bình) hoặc làm dàn mướp, bầu, bí trên mặt ao chiếm khoảng 1/3 diện tích ao nuôi để làm chỗ trú cho cá, đồng thời duy trì mực nước trong ao trong suốt mùa hè 1,5 - 2m. Sử dụng các thiết bị làm giàu ô xy như máy quạt nước, máy sục khí, máy phun, máy bơm... đặc biệt là vào ban đêm từ 22h đêm đến 4h sáng. Quản lý bùn đáy ao và chất lượng nước bằng chế phẩm sinh học, tránh để hiện tượng tảo tàn, tảo độc phát triển trong ao nuôi khi nhiệt độ nước cao và nắng kéo dài. Thường xuyên theo dõi kiểm tra sức khỏe của cá, tính toán mật độ nuôi phù hợp với điều kiện thực tế.



Đối với nuôi cá lồng, bè trên hồ thủy lợi, thủy điện: Thường xuyên vệ sinh lồng sạch sẽ đảm bảo nước luôn được lưu thông trong và ngoài lồng, di chuyển lồng về nơi râm mát, kín gió. Nếu không di chuyển được cần hạ thấp lưới lồng xuống để đảm bảo độ sâu của lồng luôn ở mức 2,5 - 3 m hoặc phủ lưới đen chiếm 1/2-1/3 diện tích mặt nước để tránh nắng cho cá. Nên dùng vôi bột cho vào túi vải treo ở các góc lồng nuôi để phòng bệnh.

Đối với nuôi trồng thủy sản nước lạnh (cá hồi, cá tầm,...): Tu sửa lại các hệ thống bể áp, bể ương tránh tình trạng rò rỉ nước, duy trì mực nước trong bể từ 1,5 - 2m, điều chỉnh các van cấp nước hợp lý vì trong thời điểm nắng nóng thường xảy ra hiện tượng thiếu nước; không nên nhập trứng cá hồi, cá tầm về ấp nở, trong thời gian này cần ưu tiên nước cho quá trình ương giống. Tăng cường sức đề kháng cho động vật thủy sản bằng cách bổ sung Vitamin C, khoáng chất, men tiêu hóa, tinh dầu tỏi vào thức ăn cho cá với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Nguyễn Thị Thu Bình – Trung tâm Giống Nông nghiệp

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN

Chịu trách nhiệm xuất bản: LÊ TÂN PHONG - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Lào Cai
Biên tập: LÊ HOÀNG HIỆP; HOÀNG THÀNH TRUNG; TRẦN THỊ KHÁNH HÒA; NGUYỄN THỊ HƯỜNG
Trình bày: HOÀNG THÀNH TRUNG

Văn Phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Trụ sở Khối 8 - Đại Lộ Trần Hưng Đạo - Phường Nam Cường - TP. Lào Cai
ĐT: 0214 3820062; Fax: 0214 3820080; Email: contact-snnptnt@laocai.gov.vn; Website: http://laocai.gov.vn/sites/snnptnt
Giấy phép xuất bản số 38/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Lào Cai cấp ngày 10/5/2024



TỈNH LÀO CAI

Số 1158

Ngày 20/4/2024

BẢN TIN

Sản xuất & Thị trường

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN LÀO CAI

RA HÀNG TUẦN



Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp của người dân

Trong số này

- Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai tháng 4/2024 (Trang 1)

Thông tin thị trường nông

- sản trong tỉnh, Hà Khẩu, tỷ giá VNĐ/NDT. (Trang 2)

Gương sản xuất giỏi:

- Nghi thức cúng rừng của đồng bào dân tộc Giáy xã Làng Giàng, huyện Văn Bàn (Trang 3)

Nhà nông cần biết:

- Kỹ thuật phòng trừ rầy nâu, rầy lưng trắng hại lúa xuân
- Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng cho động vật thủy sản (Trang 4)

Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai tháng 4/2024

*** Tiến độ sản xuất cây lương thực chính:** Kế hoạch sản xuất cả năm toàn tỉnh dự kiến sản xuất 34.017ha lúa và 30.627 ha ngô.

Cây lúa: (1) *Lúa Xuân:* Tổng diện tích cây đạt 9.808,5ha bằng 100% DK và 99,4% CK (9.871 ha). Trà sớm: Đòng - trổ bông; chính vụ, muộn: Đề nhánh – đứng cái. (2) *Lúa Mùa:* Dự kiến gieo cấy 24.226,6ha (Lúa 1 vụ vùng cao 13.968ha, Lúa mùa vùng thấp 10.258,6ha). Tổng nhu cầu giống khoảng 981 tấn (giống thuần 16.959 ha tương đương khoảng 763 tấn, lúa lai 7.268 ha tương đương khoảng 218 tấn). Toàn tỉnh đã gieo mạ 334 tấn. Xã Mường Bo, thị xã Sa Pa cây được 30ha.

Cây ngô: (1) *Ngô Xuân:* Các địa phương kế thúc gieo trồng ngô Xuân. Tổng diện tích lũy kế 10.342ha đạt 103,7% DK và 96,4% CK (CK đạt 10.725ha). Trà sớm: Phát triển bắp; chính vụ, muộn: 7 lá - xoáy nõn. (2) *Cây ngô vụ Mùa:* Tổng diện tích dự kiến gieo trồng khoảng 20.302,7ha (Ngô Chính vụ 11.966ha, ngô Hè Thu 8.336,7ha). Tổng diện tích gieo trồng lũy kế đến nay đạt 11.866 ha đạt 58,4% DT Dự kiến gieo trồng và 91,4% so CK (12.989ha). Trà sớm: Vươn đốt - xoáy nõn; chính vụ, muộn: 1-7 lá.

*** Tình hình sâu bệnh hại vụ Xuân:** Trong kỳ có 7 đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại trên cây trồng; Trong đó: 3 đối tượng phát sinh gây hại trên cây lúa xuân và 4 đối tượng phát sinh gây hại trên cây trồng khác, cụ thể: Ốc bươu vàng gây hại diện tích nhiễm 23,5 ha. Bệnh đốm sọc vi khuẩn diện tích nhiễm 6 ha (tăng 6 ha so kỳ trước và cùng kỳ); Bệnh nghệt rễ diện tích nhiễm 0,5 ha. Sâu đục thân diện tích nhiễm 15 ha (tăng 15 ha so kỳ trước và cùng kỳ); Bệnh phấn trắng diện tích nhiễm 16 ha; Sâu keo mùa thu diện tích nhiễm 8,5 ha.

*** Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản:** Tổng đàn gia súc thực hiện 614.865 con, đạt 98,22% KH năm (trong đó đàn lợn 447.410 con); tổng đàn gia cầm lũy kế 4.900 nghìn con, đạt 94,23% KH năm; sản lượng thịt hơi thực hiện trong tuần ước đạt 1.423 tấn, lũy kế 23.664 tấn, đạt 31,98% KH năm. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ao, hồ nhỏ thực hiện 2.225 ha, đạt 94,68% KH năm; sản lượng thủy sản các loại thực hiện trong tuần đạt 237 tấn, lũy kế 3.965 tấn, đạt 31,22% KH năm.

*** Sản xuất Lâm nghiệp:** Trồng rừng lũy kế 778,96 ha; trong đó trồng mới rừng sản xuất 586,26 ha/1.700 ha đạt 34,48% KH; trồng lại rừng đạt 192,7 ha. Bảo vệ rừng: 277.865/277.865ha; khoanh nuôi tái sinh: 2.673/2.763 ha (Trong đó: KNTS mới: 100/190 ha; KNTS chuyển tiếp: 2.573/2.573ha). Trồng cây xanh phân tán: Lũy kế từ đầu năm đến nay trồng được 940.015/2.000.000 cây đạt 47 % KH. Khai thác gỗ: 3.206 m³, lũy kế 10.910,8 m³; trong đó khai thác chính: 9.517,9 m³, khai thác cây phân tán: 1.392,93 m³. Khai thác lâm sản khác: Lũy kế 45.120,5 tấn (măng tươi và các loại hạt...)

Trong tháng xuất hiện sâu hại quế trên diện rộng: 366,6 ha. Lũy kế: 386,6 ha (Tại các huyện Bảo Thắng, Văn Bàn, Mường Khương, TP Lào Cai, Bảo Yên, Bắc Hà).

* Trong tháng 5, các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, chỉ đạo: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đồn thực hiện các biện pháp chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác truyền thông để người dân áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; đẩy mạnh công tác PCCC. tăng cường công tác kiểm tra đồng ruộng, kịp thời phát hiện sâu bệnh hại cây trồng để hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp xử lý để bảo vệ năng suất, chất lượng nông sản. tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân chủ động phòng, tránh, ứng phó với tình hình thời tiết cực đoan có thể xảy ra trên địa bàn./.

Hoàng Thành Trung - VP Sở (Tổng hợp)

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,

HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN

GIÁ BÁN LẺ MỘT SỐ MẶT HÀNG NÔNG LÂM SẢN TẠI THỊ TRƯỜNG TỰ DO

I. THỊ TRƯỜNG TRONG TỈNH (ngày 26/4/2024) - Nhóm đồng tác giả cung cấp

Tên sản phẩm	Lào Cai	Bảo Thắng	Bảo Yên	Văn Bàn	Bắc Hà	Mường Khương	Sa Pa	Bát Xát	Si Ma Cai
A. NHÓM NÔNG SẢN (đ/kg, đ/lit)									
Thóc tẻ thường	12.000	9.000	9.000	8.500	12.000	14.000	10.000	13.000	8.000
Gạo tẻ thường	15.000	13.000	14.000	16.000	18.000	18.000	13.000	14.000	18.000
Ngô đỗ	6.000	6.000	9.000	7.000	9.000	9.000	9.000	7.500	10.000
Gạo Sếng Cù	32.000	30.000	30.000	29.000	28.000	30.000	33.000	31.000	32.000
Đậu tương	25.000	25.000	26.000	45.000	25.000	35.000	50.000	26.000	45.000
Lợn (hơi) siêu nạc	66.000	65.000	60.000	60.000	56.000	60.000	61.000	69.000	57.000
Lợn (hơi) đen bản địa	78.000	60.000	60.000	80.000	65.000	63.000	130.000	79.000	60.000
Gà (hơi) ta	110.000	130.000	130.000	120.000	170.000	150.000	160.000	110.000	150.000
Gà (hơi) lông màu	63.000	75.000	80.000	61.000	85.000	80.000	75.000	64.000	60.000
Gà (hơi) lông trắng	55.000	55.000	80.000	62.000	65.000	75.000	85.000	68.000	75.000
Thịt bò (bắp)	260.000	230.000	300.000	300.000	250.000	300.000	320.000	250.000	350.000
Trứng gà ta (quả)	6.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	6.000
Bắp cải	8.000	9.000	8.000	15.000	5.000	5.000	8.000	6.000	6.000
Su su	10.000	10.000	10.000	20.000	10.000	10.000	6.000	7.000	10.000
Chuối	3.800	3.000	3.500	3.800	3.500	2.000	4.000	3.000	4.000
Dứa	12.000	10.000	9.000	10.000	8.000	6.000	10.000	6.000	7.000
Đậu xanh	37.000	32.000	30.000	31.000	35.000	28.000	35.000	30.000	35.000
Mật ong	370.000	370.000	350.000	350.000	350.000	300.000	400.000	360.000	380.000
Chè khô loại thường	180.000	140.000	150.000	140.000	140.000	120.000	300.000	150.000	300.000
Miến đao	85.000	87.000	88.000	90.000	88.000	90.000	87.000	83.000	90.000
Tương ớt	35.000	35.000	40.000	50.000	30.000	40.000	45.000	38.000	37.000
B. NHÓM LÂM SẢN (đ/kg, đ/lit, đ/m³)									
Tinh dầu quế (lit)		600.000	600.000	520.000	600.000	520.000	750.000	800.000	800.000
Vỏ quế khô (kg)	50.000	55.000	46.000	50.000	52.000				
Sa nhân tươi (kg)	120.000	120.000		130.000		150.000		120.000	150.000
Gỗ tròn mỡ (m³)	1.700.000	1.500.000	1.400.000	1.500.000	1.500.000			1.500.000	
Gỗ xẻ mỡ (m³)	2.400.000	2.800.000		2.700.000				2.900.000	
C. NHÓM THỦY SẢN (đ/kg)									
Cá chép	65.000	65.000	60.000	80.000	65.000	60.000	75.000	70.000	80.000
Cá trắm	85.000	75.000	75.000	80.000	75.000	70.000	85.000	80.000	90.000
Cá rô đơn tính	50.000	50.000	48.000	60.000	50.000	50.000	55.000	45.000	60.000
Cá tầm	200.000			260.000	220.000	250.000	250.000	220.000	220.000
Cá hồi	450.000			380.000	430.000	400.000	320.000	400.000	380.000

II. TẠI CHỢ HÀ KHẨU (Văn Nam - Trung Quốc, ngày 26/4//2024) Tỷ giá quy đổi ngoại tệ: 3.418 VNĐ

Lương thực, thực phẩm	Giá	Đơn vị tính	Rau, quả	Giá	Đơn vị tính
1. Gạo tẻ thường	20.000	VNĐ/kg	1. Lê TQ	25.000	VNĐ/kg
2. Đậu xanh L 1	40.000	VNĐ/kg	2. Nho TQ	70.000	VNĐ/kg
3. Gạo nếp L1	40.000	VNĐ/kg	3. Táo TQ	55.000	VNĐ/kg
4. Đậu tương L1	45.000	VNĐ/kg	4. Cam bóc TQ	35.000	VNĐ/kg
5. Thịt lợn hơi (TQ)	60.000	VNĐ/kg	5. Súp lơ TQ	20.000	VNĐ/kg
			6. Cải thảo	10.000	VNĐ/kg
			7. Ớt ngọt TQ	34.000	VNĐ/kg

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,
HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN

GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

Nữ bí thư chi bộ thực hiện “7 dám” trong xây dựng nông thôn mới

Hơn 13 năm đảm nhiệm vai trò Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận cơ sở thôn Soi Chát, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, bà Nguyễn Thị Minh đã có những đóng góp không nhỏ cho các phong trào cũng như xây dựng nông thôn mới ở địa phương bà thực hiện với phương châm “7 dám” đó là: dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích chung.

Với cương vị là Bí thư Chi bộ, bà Nguyễn Thị Minh (sinh năm 1960) luôn tích cực tuyên truyền, vận động bà con nhân dân ở trong thôn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và các phong trào, cuộc vận động do mặt trận Tổ quốc các cấp phát động, đặc biệt là Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Bà con trong thôn tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết dân tộc, tôn giáo. Với chủ trương của cấp uỷ, chính quyền xã tiếp tục mở rộng đường giao thông từ 4,6m lên 7,6m mặt đường, mặt đường bê tông từ 3m lên 3,5m, năm 2022 bà Minh tiếp tục cùng với Trưởng thôn, cán bộ đoàn thể trong thôn vận động người dân đóng góp kinh phí mở rộng rộng và đổ bê tông chiều dài tổng các tuyến trên 5 km, trị giá ngày công, cây cối hoa màu, đất sản xuất hàng tỷ đồng. Bên cạnh đó thôn còn xây dựng 01 tuyến đường điện chiếu sáng trị giá hàng chục triệu đồng. Bà Đinh Thị Mên – là 1 người dân trong thôn Soi Chát nói về bà Minh với sự triu mến, ngưỡng mộ “Bà Minh là người nhiệt tình, làm công tác dân vận khéo được Nhân dân tin yêu, ủng hộ”.

Ông Tạ Văn Biên, Phó Bí thư Đảng ủy xã Sơn Hải cho biết: Bà Nguyễn Thị Minh là tấm gương sáng, điển hình về học tập Bác. Những việc làm, lối sống gương mẫu của bà đã lan tỏa trong cộng đồng dân cư. Thời gian qua, thôn Soi Chát đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ và đi đầu trong xây dựng NTM trên địa bàn xã. Với sự nhiệt tình, trách nhiệm bà Minh đã vận động nhân dân trong thôn hiến hơn 1.000m2 đất để mở rộng hơn 5km đường giao thông nông thôn, ngoài ra bà còn bàn bạc với các đảng viên trong Chi bộ, Trưởng thôn quyền góp ủng hộ của các nhà hảo tâm, doanh nghiệp, con em của thôn đang sinh sống, làm việc ở địa phương khác có đời sống khá giả cộng với đóng góp của Nhân dân để xây dựng, chỉnh trang Nhà văn hoá, để Nhân dân có nơi hội họp, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao. Có được kết quả này, là nhờ sự đi đầu, nỗ lực cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Bí thư chi bộ Nguyễn Thị Minh.

Thôn Soi Chát có 104 hộ dân với 334 nhân khẩu, 10 dân tộc anh em sinh sống, thu nhập bình quân của đạt 64 triệu đồng/hộ, cả thôn chỉ còn 3 hộ nghèo, diện mạo nông thôn mới khang trang, đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng nâng cao, thôn được công nhận là thôn nông thôn mới kiểu mẫu - thành quả hôm nay có được từ sự đồng thuận nỗ lực vươn lên của người dân địa phương trong đó có vai trò của nữ Bí thư Chi bộ Nguyễn Thị Minh. Ghi nhận những công lao đóng góp của bà Minh Uỷ ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Được Huyện uỷ tặng giấy khen là đảng viên hoàn thành xuất sắc 5 năm liên tục và nhiều giấy khen cho Huyện, xã trao tặng./.

Đặng Thương Thảo – Văn phòng điều phối NTM

VÌ SỨC KHỎE VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG,
HÃY SẢN XUẤT RA NHỮNG SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

(Từ 20/4/2024 đến 26/4/2024)

* Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp

1. Trồng trọt

Lúa xuân: Tổng diện tích cấy đạt 9.808,5ha bằng 100% dự kiến và 99,4% CK (9.871 ha). Trà sớm: Đồng – trở bông; chính vụ, muộn: Đề nhánh - đứng cái. **Lúa mùa:** Dự kiến gieo cấy 24.226,6ha, toàn tỉnh đã gieo mạ 334 tấn.

Ngô xuân: Các địa phương kế thúc gieo trồng ngô Xuân. Tổng diện tích lũy kể 10.342ha đạt 103,7% DK và 96,4% CK (CK đạt 10.725ha). **Ngô vụ mùa:** Tổng diện tích gieo trồng trong tuần đạt 119 ha, lũy kể đến nay đạt 11.985 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản

Tổng đàn gia súc thực hiện 615.240 con, đạt 98,28% KH (trong đó đàn lợn 447.870 con); tổng đàn gia cầm lũy kể 4.930 nghìn con, đạt 94,81% KH năm; sản lượng thịt hơi thực hiện trong tuần ước đạt 1.426 tấn, lũy kể 25.090 tấn, đạt 33,91% KH. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ao, hồ nhỏ thực hiện 2.230 ha, đạt 94,89% KH; sản lượng thủy sản các loại thực hiện trong tuần đạt 237 tấn, lũy kể 4.202 tấn, đạt 33,09% KH.

Tình hình dịch bệnh: Trong tuần bệnh Lở mồm long móng trâu, bò: Xảy ra tại 29 hộ/06 thôn/03 xã thuộc huyện Văn Bàn làm 59 con trâu, bò mắc bệnh; Bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò xảy ra tại 11 hộ/01 thôn/01 xã của huyện Văn Bàn làm 25 con trâu, bò mắc bệnh; trong đó đã chết 09 con; Bệnh Đại: Phát hiện 01 trường hợp chó bị mắc bệnh Đại tại thôn Bản Sải, xã Liên Minh, thị xã Sa Pa.

3. Lâm nghiệp

Trong tuần, trồng 136,3 ha, lũy kể 915,26 ha; trong đó trồng mới rừng sản xuất 707,06 ha/1.700 ha đạt 41,59% KH; trồng lại rừng đạt 208,2 ha. Bảo vệ rừng: 277.865/277.865ha; khoanh nuôi tái sinh: 2.673/2.763 ha (Trong đó: KNTS mới: 100/190 ha; KNTS chuyển tiếp: 2.573/2.573ha). Trồng cây xanh phân tán: Lũy kể từ đầu năm đến nay trồng được 1.013.245/2.000.000 cây đạt 50,66 % KH. Khai thác gỗ: 4.392 m³, lũy kể 115.302,5 m³; trong đó khai thác chính: 13.803,8 m³, khai thác cây phân tán: 1.498,64 m³. Khai thác lâm sản khác: Lũy kể 49.620,5 tấn (măng tươi và các loại hạt.

Kiểm tra, phát hiện 03 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp tại Bắc Hà, Văn Bàn, tp Lào Cai.

* Một số nhiệm vụ trong tuần tới

- Tiếp tục Phối hợp với các địa phương đôn đốc nhân dân tập trung sản xuất vụ Xuân 2024.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất và quản lý giống vật nuôi, giống thủy sản, môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Kiểm tra công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý giống vật nuôi, giống thủy sản, môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Đôn đốc các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chủ động gieo ươm cây giống để trồng rừng năm 2024; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân chủ động phòng, tránh, ứng phó với tình hình thời tiết cực đoan có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các huyện, thị xã, thành phố theo dõi tình hình dân di cư tự do và sắp xếp dân cư năm 2024 trên địa bàn tỉnh./.

Nguyễn Thu Hằng - VP Sở